

● 163. ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 000 (tiếp theo)

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Củng cố về so sánh các số trong phạm vi 100 000.
- Củng cố về sắp xếp một dãy số theo thứ tự xác định.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV tổ chức cho HS tự làm bài rồi chữa bài, chặng hạn :

Bài 1 : GV cho HS tự làm bài. Khi chữa bài, nên yêu cầu HS nêu cách so sánh hai số (hoặc so sánh một biểu thức số và một số) bằng các ví dụ cụ thể trong bài tập.

Ví dụ : Số 27 469 bé hơn số 27 470 ($27\ 469 < 27\ 470$), vì hai số này đều có năm chữ số, các chữ số hàng chục nghìn đều là 2, các chữ số hàng nghìn đều là 7, các chữ số hàng trăm đều là 4, nhưng chữ số hàng chục có $6 < 7$ nên 27 469 bé hơn 27 470.

Nên tập cho HS biết nhận xét, chặng hạn, nếu $27\ 469 < 27\ 470$ thì $27\ 470 > 27\ 469$.

Tương tự với các trường hợp khác.

Bài 2 : GV cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi chữa bài nên khuyến khích HS nêu cách chọn ra số lớn nhất. Chặng hạn, ở phần a) : bốn số này đều có các

269

chữ số hàng chục nghìn là 4 ; chữ số hàng nghìn của 42 360 là 2, của ba số còn lại đều là 1, mà $2 > 1$; vậy 42 360 là số lớn nhất trong bốn số ở phần a).

Bài 3 và bài 4 : GV cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Nên chữa bài tương tự như bài 2.

Bài 5 : Cho HS nêu nhiệm vụ làm bài. (Chặng hạn, phải quan sát (so sánh) xem trong bốn nhóm A, B, C, D, các số trong nhóm số nào được viết theo thứ tự từ bé đến lớn, sau đó khoanh vào chữ đặt trước nhóm số đó). Rồi HS tự làm bài và chữa bài.

Ta thấy với ba số 8763 ; 8843 ; 8853. Có $8\ 763 < 8\ 843$ và $8\ 843 < 8\ 853$, nên nhóm C được viết theo thứ tự từ bé đến lớn. Ta khoanh vào chữ C.

Chú ý : Nếu còn thời gian, nên cho HS nhận xét về từng nhóm số để khẳng định khoanh vào C là hợp lí.